

Mẫu 12 - Báo cáo nhập-xuất-tồn nguyên liệu nhập khẩu

Mẫu : 12/HSTK-CX

BÁO CÁO NHẬP XUẤT TỒN NGUYÊN LIỆU NHẬP KHẨU

Tên doanh nghiệp:

; Địa chỉ:

Mã số doanh nghiệp:

Hồ sơ thanh khoản quý: , năm

STT	Tên/Mã nguyên liệu, vật tư	Nguyên liệu, vật tư (NL, VT) nhập khẩu					Nguyên liệu, vật tư đã sử dụng sản xuất sản phẩm xuất khẩu					NL, VT xuất trả lại		Lượng NV, VT tồn cuối quý		
		Tờ khai nhập khẩu			Lượng NL, VT tồn của quý trước chuyển sang	Đơn vị tính	Tên/ mã sản phẩm xuất khẩu	Tờ khai xuất khẩu			Định mức NL, VT (kể cả hao hụt đơn vị sản phẩm)	Lượng NL, VT sử dụng sản xuất SPKK	Tờ khai xuất khẩu (số, ký hiệu; ngày đăng ký)		Lượng NL, VT xuất trả lại	
		Số; ký hiệu; ngày đăng ký	Ngày hoàn thành thủ tục hải quan	Lượng nguyên liệu vật tư nhập khẩu				Số; ký hiệu; ngày đăng ký	Ngày hoàn thành thủ tục hải quan	Lượng sản phẩm xuất khẩu						ĐV tính
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)

Ngày tháng năm
Công chức hải quan kiểm tra, đối chiếu
 (Ký tên, đóng dấu công chức)

....., ngày.....tháng.....năm.....
Giám đốc Doanh nghiệp
 (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) - Cột (15) và (16) chỉ áp dụng đối với những trường hợp xuất khẩu nguyên liệu, vật tư trong quý thanh khoản
- (2) - Lượng NV, VT tồn cuối quý tại cột (17) = lượng NL, VT nhập khẩu trong quý tại cột (5) + lượng NL, VT tồn của quý trước tại cột (6) - Lượng NL, VT sử dụng sản xuất SP xuất khẩu cột (14) - Lượng NL, VT xuất trả cột (16)